

Số: /QĐ-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dở án hoàn thành:  
Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Liên hợp xử lý  
chất thải rắn thị xã Đức Phổ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Quyết định số 12747/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Nhiệm vụ khảo sát, Nhiệm vụ quy hoạch, dự toán lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ;*

*Căn cứ Quyết định số 5114/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ;*

*Xét Tờ trình số 16/TTr-PQLĐT ngày 07/3/2024 của Phòng Quản lý đô thị thị xã về việc xin phê duyệt quyết toán hoàn thành: Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã tại Báo cáo kết quả thẩm tra số 55/BC-TTQT ngày 05/6/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dở án hoàn thành:**

- Tên dở án: Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ.
- Chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thị xã.
- Địa điểm: Xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ.
- Thời gian tiến hành: 07/01/2022 - Thời gian hoàn thành: 28/12/2023.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

## 1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>1.259.224.828</b>	<b>1.152.125.265</b>
1) Khảo sát + lập quy hoạch	903.001.296	901.408.000
2) Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	64.098.265	64.098.265
3) Chi phí cắm mốc giới quy hoạch	105.118.087	81.592.000 (cắm mốc giới: 78.388.000, giám sát cắm mốc: 3.204.000)
4) Chi phí giám sát công tác khảo sát	8.928.984	8.928.000
5) Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch	72.572.743	0
6) Chi phí quản lý quy hoạch	56.427.365	56.427.000
7) Chi phí công bố, lấy ý kiến cộng đồng	31.078.350	30.850.000
8) Chi phí lựa chọn nhà thầu	10.822.156	8.822.000
9) Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	7.177.582	0

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	<b>Tổng số</b>	<b>1.259.224.828</b>	<b>1.152.125.265</b>	<b>1.152.437.265</b>		<b>312.000</b>
1	Vốn ngân sách thị xã	1.259.224.828	1.152.125.265	1.152.437.265		312.000

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>1.152.125.265</b>			
1	- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	1.152.125.265			
2	- Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

### **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

STT	Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>1.152.125.265</b>	
1	Vốn ngân sách thị xã	1.152.125.265	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 22 tháng 2 năm 2024.

Tổng nợ phải thu: 312.000 đồng.

Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

- Chi tiết các khoản nợ theo phụ lục kèm theo

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Phòng Quản lý đô thị thị xã	1.152.125.265	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Không.

**Điều 4.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về số liệu trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán, đảm bảo chính xác, hiệu quả vốn đầu tư; Trường hợp thất thoát, lãng phí chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Quản lý đô thị; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đức Phổ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 6;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Lý**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của  
Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ)

Đơn vị tính: đồng

<b>S T T</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Tên chủ nợ hoặc khách nợ</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>Nợ phải thu</b>
		<b>Tổng cộng</b>		<b>312.000</b>
1	Cắm mốc giới quy hoạch	Công ty cổ phần khảo sát thiết kế kiểm định công trình SC		312.000